

Bản án số: 23a/2022/HS-PT

Ngày: 21- 01 - 2022.

**NHÂN DÂN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ng

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Ph

Bà Trần Thị Mỹ H

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích H – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 209/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Quốc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1993 tại xã D, huyện L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình H và bà Phan Thị V ; Chồng: Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1983 và có 03 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 20 tháng 5 năm 2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1971 tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Q, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc L và bà Lê Thị V ; Vợ: Nguyễn Thị Nhật T , sinh năm 1975 và có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 5

năm 2021 đến ngày 20 tháng 5 năm 2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo: Bùi Văn A , Lê Thị Vân A Đặng Thị O .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17 tháng 5 năm 2021, Bùi Văn A, Nguyễn Quốc V, Phạm Thị H đến nhà Lê Thị Vân A chơi rồi sau đó xin Vân A đánh bạc tại nhà và được Vân A đồng ý, cả ba đi vào phòng ngủ của Vân A và nhìn thấy trên giường để sẵn 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ nên đã dùng để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, cụ thể chỉ sử dụng 36 quân bài, từ quân A (At) đến quân 9. Khi chia bài xong thì sẽ lật bài, ai cao điểm sẽ thắng và được chia bài tiếp theo, quân A được tính 1 điểm, từ quân 2 đến quân 9 được tính điểm tương ứng, điểm bài là số lẻ của tổng 03 quân bài cộng lại, nếu người nào có tổng điểm bài là 10 hoặc 20 điểm thì người đó thắng và được hưởng số tiền của những người còn lại. Thứ tự điểm như sau: $1 < 2 < 3 < 4 < 5 < 6 < 7 < 8 < 9 < 10$ và nếu cả 3 quân bài có số giống nhau thì tính theo độ mạnh của chất Cơ > Rô > Chuồn > Bích. Đặt cược mỗi ván 500.000 đồng. Quá trình đánh bạc có Đặng Thị OA đến ngồi xem và cho Nguyễn Quốc V vay số tiền 6.000.000 để đánh bạc. Đến 11 giờ cùng ngày, khi Văn A, H, V đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 47.500.000 đồng và 36 quân bài.

Quá trình điều tra xác định số tiền mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Phạm Thị H sử dụng 24.000.000 đồng; Nguyễn Quốc V sử dụng 13.500.000 đồng; Bùi Văn A sử dụng 10.000.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ trong người của Đặng Thị OA số tiền 24.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-NL ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Bùi Văn A, Phạm Thị H, Nguyễn Quốc V, Lê Thị Vân A, Đặng Thị OA về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân A, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H 04 (Bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt đối với các bị cáo Bùi Văn A, Lê Thị Vân A, Đặng Thị OA, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, bị cáo Phạm Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được xử phạt hành chính hoặc hưởng án treo.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, bị cáo Nguyễn Quốc V có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền hoặc được hưởng án treo.

Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Nguyễn Quốc V xuất trình tài liệu là tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo H có bố là ông Phạm Đình Hòa và mẹ là bà Phan Thị Vy được tặng thưởng huân, huy chương, có ông nội Phạm Đình Xuân là liệt sỹ; bị cáo V có bố là ông Nguyễn Quốc Linh được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm, đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị H 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V, chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V số tiền 30.000.000 (ba mươi) triệu đồng.

Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội, không trả luận, xin hưởng án treo.

Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội, không trả luận, xin được phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trả tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Nguyễn Quốc V được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ hồ sơ vụ án, kết quả tra tụng tại phiên tòa, có cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17 tháng 5 năm 2021, Bùi Văn A, Nguyễn Quốc V, Phạm Thị H đến nhà Lê Thị Vân A chơi, sau đó xin Vân A đánh bạc tại nhà và được Vân A đồng ý, cả ba đi vào phòng ngủ của Vân A và nhìn thấy trên giường để sẵn 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ nên đã dùng bộ bài này cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, đặt cược mỗi ván 500.000 đồng. Quá trình đánh bạc có Đặng Thị OA đến ngồi xem và cho Nguyễn Quốc V vay số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Đến 11 giờ cùng ngày, khi Văn A, H, V đang đánh bạc, OA ngồi xem thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 47.500.000 đồng và 36 quân bài tú lơ khơ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H 04 (bốn) tháng tù, xử phạt bị cáo V 03 (ba) tháng tù đều về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

[2.1] Nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có thể tự cải tạo giáo dục nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về án phí: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V, sửa bản án sơ thẩm, chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Nghi Lộc;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- CQĐT Công an A;
- CQTHAHS Công an A;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phần Trần Thị Mỹ Hải

Trần Thị Thúy Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện Nam Đàn;
- Cơ quan THAHS công an huyện Nam Đàn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Bị cáo: Đặng Đình Sơn;
- UBND xã Hưng Lĩnh, h Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hà

Giải thích án treo

Án treo là “Án treo là biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được Tòa án áp dụng đối với người phạm tội không quá 03 năm, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần bắt họ phải chấp hành hình phạt tù”.